

SỐ: 34 /TB-PCTT

Tiền Giang, ngày 14 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO

Tình hình mặn khu vực tỉnh Tiền Giang

(Từ 12 giờ ngày 13/02/2025 đến 12 giờ ngày 14/02/2025)

Stt	Vị trí điểm đo	Độ mặn cao nhất (gam/lít)	So với ngày trước (gam/lít)	So với cùng kỳ năm 2024	So với cùng kỳ năm 2016
I Trên Sông Tiền					
1	Cổng Vàm Giồng (xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây)	5,43	giảm 0,25 g/l	cao hơn 0,33 g/l	thấp hơn 0,57 g/l
2	Bến Đò Hòa Định (xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo)	3,00	tăng 0,10 g/l	thấp hơn 0,70 g/l	cao hơn 0,30 g/l
3	Cổng Xuân Hoà (xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo)	0,56	giảm 0,18 g/l	thấp hơn 1,32 g/l	thấp hơn 1,18 g/l
4	Vàm Tân Mỹ Chánh (phường 9, thành phố Mỹ Tho)	0,41	tăng 0,12 g/l	thấp hơn 1,29 g/l	thấp hơn 0,59 g/l
5	Công Viên Lạc Hồng (phường 1, thành phố Mỹ Tho)	0,28	tăng 0,07 g/l	thấp hơn 0,92 g/l	thấp hơn 0,52 g/l
II Trên Sông Soài Rạp và Kênh Chợ Gạo					
1	Cổng số 3 (xã Đồng Sơn, huyện Gò Công Tây)	10,61	giảm 0,32 g/l	cao hơn 1,65 g/l	thấp hơn 2,59 g/l
2	Cổng số 1 (xã Bình Phục Nhứt, huyện Chợ Gạo)	8,00	tăng 0,60 g/l	cao hơn 7,50 g/l	thấp hơn 5,90 g/l
3	Cầu Chợ Gạo (thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo)	6,80	tăng 1,10 g/l	cao hơn 6,50 g/l	thấp hơn 3,20 g/l
4	Bến Đò Xuân Đông (xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo)	6,30	tăng 4,87 g/l	cao hơn 5,40 g/l	thấp hơn 3,90 g/l
III Trên Sông Hàm Luông					
1	Mỹ Hóa (phường 7, thành phố Bến Tre)	3,20	giảm 0,30 g/l	thấp hơn 1,80 g/l	thấp hơn 0,80 g/l
2	An Hiệp (xã An Hiệp, huyện Châu Thành, Bến Tre)	1,00	giảm 0,30 g/l	thấp hơn 2,30 g/l	thấp hơn 0,50 g/l
3	Vàm Mơn (xã Phú Sơn, huyện Chợ Lách, Bến Tre)	0,10	tương đương	thấp hơn 1,00 g/l	thấp hơn 0,10 g/l
IV Trên Sông Vàm Cỏ Tây					
1	Cầu Tân An (thành phố Tân An)	1,10	tương đương	cao hơn 0,10 g/l	thấp hơn 3,20 g/l

- Dự án ngọt hóa Gò Công:

- + Cổng Xuân Hòa vận hành lấy gạn.
- + Mực nước trên kênh trục chính: từ +0,46 mét đến +0,52 mét.

- Dự án Phú Thạnh-Phú Đông:

- +Tất cả các cổng đóng ngăn mặn.
- + Mực nước trên kênh trục chính: từ +0,14 mét đến +0,15 mét.

- Dự án Bảo Định:

- + Công Bảo Định, Gò Cát vận hành lấy nước. Công Xoài Hột vận hành tự do.
- + Mức nước trên kênh trục chính: từ +0,62 mét đến +0,68 mét.

- Các cống trên đường tỉnh 864 (giai đoạn 1): Tất cả các cống vận hành tự do./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT Tiền Giang;
- Cty TNHH MTV Khai thác CTTL TG;
- UBND các huyện, thị, thành;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế TPMT, TP Gò Công và TX Cai Lậy;
- Chi cục Thủy lợi;
- Lưu VT.



**TL. TRƯỞNG BAN
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Phạm Thanh Nhã